

Bản án số: **67/2023/HNGĐ-ST**.

Ngày: 25/5/2023.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Giang Thành

2. Ông: Nguyễn Thành Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Tùng - Thư ký TAND huyện Hòn Đất.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 82/2023/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST -HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Chị **Thị C**, sinh năm 1999 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

2/ *Bị đơn:* Anh **Huỳnh Huệ H**, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Thị C trình bày như sau:*

Về hôn nhân: Năm 2016 chị Thị C và anh Huỳnh Huệ H được sự sắp đặt của hai bên cha mẹ nên quen biết nhau, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới có sự chứng kiến của họ hàng hai bên thân tộc. Sau khi cưới chị Thị C về làm dâu bên gia đình anh Huỳnh Huệ H. Đến năm 2018 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Hòn Đất và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số yy ngày 24/01/2018. Thời gian đầu hôn nhân vợ chồng sống với nhau hạnh phúc và có với nhau 02 người con chung, đến năm 2021 hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do

anh Huỳnh Huệ H thường xuyên đi chơi qua đêm không về nhà và sa vào con đường tệ nạn xã hội, mặc dù chị Thị C và hai bên cha mẹ khuyên nhủ nhưng anh Huỳnh Huệ H không thay đổi. Kể từ cuối năm 2021 thấy không thể tiếp tục sống chung nên chị Thị C đưa 02 con về bên gia đình cha mẹ để sinh sống, cũng kể từ đó hai vợ chồng sống ly thân, kể từ khi ly thân cuộc sống của ai người đó tự lo không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa. Nay tự nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài nên chị Thị C yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Huỳnh Huệ H.

Về con chung: Chị Thị C và anh Huỳnh Huệ H có 02 người con chung là Huỳnh M, sinh ngày 27/12/2017 và Huỳnh M A, sinh ngày 20/8/2020. Ly hôn chị Thị C yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung cho đến tuổi trưởng thành, chị đủ điều kiện để nuôi con nên không yêu cầu anh Huỳnh Huệ H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Thị C trình bày chị và anh Huỳnh Huệ H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Thị C trình bày chị và anh Huỳnh Huệ H không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản tự khai đề ngày 26/4/2023 anh Huỳnh Huệ H trình bày như sau:*

Anh Huỳnh Huệ H và chị Thị C tìm hiểu yêu thương nhau và tổ chức đám cưới vào năm 2016, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc và sinh được 02 người con chung là Huỳnh M và Huỳnh M A. Đến tháng 3 năm 2022 thì hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Huỳnh Huệ H có đi chơi qua đêm và sống ly thân kể từ đó. Chị Thị C yêu cầu ly hôn thì anh Huỳnh Huệ H không đồng ý vì anh còn thương vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Thị C yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Huỳnh Huệ H, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Xét thấy đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Huỳnh Huệ H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị

đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm năm 2016, chị Thị C và anh Huỳnh Huệ H tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số yy ngày 24/01/2018, nên hôn nhân giữa chị Thị C và anh Huỳnh Huệ H là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Chị Thị C và anh Huỳnh Huệ H phát sinh mâu thuẫn do do không hòa hợp trong đời sống hôn nhân nên đã sống ly thân hơn 02 năm. Mặc dù anh Huỳnh Huệ H có bản khai trình bày ý kiến không đồng ý ly hôn, tuy nhiên Tòa án tổ chức phiên hòa giải để chị Thị C và anh Huỳnh Huệ H đoàn tụ nhằm xây dựng hạnh phúc gia đình thì anh Huỳnh Huệ H lại vắng mặt điều đó chứng tỏ anh Huỳnh Huệ H không muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình, cũng như không có biện pháp để hai vợ chồng đoàn tụ.

Hội đồng xét xử xét thấy, thời gian ly thân giữa chị Thị C và anh Huỳnh Huệ H kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu xin ly hôn của chị Thị C là có cơ sở chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thị C đối với anh Huỳnh Huệ H.

[3.2] Về quan hệ con chung: Chị Thị C và anh Huỳnh Huệ H có 02 người con chung là Huỳnh M, sinh ngày 27/12/2017 và Huỳnh M A, sinh ngày 20/8/2020. Ly hôn chị Thị C yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, anh Huỳnh Huệ H không trình bày ý kiến phản đối, kể từ khi ly thân đến nay 02 con do chị Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cũng như cháu Huỳnh M A dưới 36 tháng tuổi. Do đó yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung của chị Thị C được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thị C trình bày có đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu anh Huỳnh Huệ H cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thị C trình bày chị và anh Huỳnh Huệ H không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, quá trình tố tụng anh Huỳnh Huệ H không có ý kiến phản đối nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] *Về án phí hôn nhân và gia đình*: Chị Thị C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 147; 227; 228; 266; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81,82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thị C.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Thị C được ly hôn với anh Huỳnh Huệ H.

2. *Về quan hệ con chung* : Giao cháu Huỳnh M, sinh ngày 27/12/2017 và Huỳnh M A, sinh ngày 20/8/2020 cho chị Thị C tiếp tục nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Huỳnh Huệ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Về cấp dưỡng nuôi con : Chị Thị C xác định có đủ điều kiện nuôi con , không yêu cầu anh Huỳnh Huệ H cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. *Về tài sản chung và nợ chung* : Chị Thị C trình bày chị và anh Huỳnh Huệ H không có tài sản chung và nợ chung , không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Chị Thị C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số **0004338 ngày 13/01/2023** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất , tỉnh Kiên Giang. Như vậy chị Thị C đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án , bị đơn anh Huỳnh Huệ H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS nhân dân huyện Hòn Đất;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Phúc